

Hội thảo: Doanh nghiệp nhà nước và vai trò kinh tế nhà nước trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

Vừa qua, tại Hải Dương, Hội đồng Khoa học các cơ quan Đảng Trung ương, Hội đồng Lý luận Trung ương và Hiệp hội Doanh nghiệp Hà Nội cùng phối hợp tổ chức Hội thảo với chủ đề “Doanh nghiệp nhà nước và vai trò kinh tế nhà nước trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa”. Hội thảo được tổ chức nhằm cung cấp những luận cứ lý luận và thực tiễn về doanh nghiệp nhà nước (DNNN) và vị trí của DNNN trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, chuẩn bị cho Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khoá XI). Tham dự Hội thảo có gần 100 đại biểu là các nhà khoa học đến từ các Bộ, ban, ngành, các Viện nghiên cứu, các trường Đại học, các Hiệp hội và các Doanh nghiệp.

Tại Hội thảo, các tham luận tập trung vào 3 chủ đề chính: đổi mới nhận thức về DNNN trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; những vấn đề cơ bản, cấp thiết đặt ra trong quá trình tái cấu trúc DNNN hiện nay; vai trò, trách nhiệm của Đảng và Nhà nước trong việc tái cấu trúc DNNN hiện nay.

Khẳng định vai trò chủ đạo của nền kinh tế nhà nước, trong đó DNNN là lực lượng nòng cốt, giữ vai trò then chốt chi phối những lĩnh vực quan trọng trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Các chuyên gia cho rằng, đang có những lỗ hổng lớn trong khu vực kinh tế này cần được khắc phục. Kinh tế nhà nước chỉ có thể phát huy vai trò dẫn dắt nền kinh tế khi hoạt

động của các DNNN thực sự minh bạch và hiệu quả. Việc quản lý đầu tư của nhiều doanh nghiệp ra ngoài ngành tràn lan thiếu hiệu quả như vừa qua đã và đang gây ra những hệ lụy, thậm chí trở thành những tác nhân gây bất ổn cho nền kinh tế.

Theo các chuyên gia, vấn đề cốt lõi trong việc tái cấu trúc DNNN hiện nay là những lĩnh vực nhà nước cần duy trì, sở hữu phải là những việc khu vực kinh tế tư nhân không làm được, không muốn làm hoặc muốn làm cũng không được làm. Hơn nữa, sự thất bại của các DNNN nắm giữ tiên vốn (Vinashin, Vinalines) là tồn tại về những quan niệm cấu trúc sở hữu nhà nước, mà điều này vốn không rõ ràng. Trong đó, phải kể đến sự thiếu rõ ràng trong các đối tượng sở hữu nhà nước và chủ thể sở hữu nhà nước.

Nhiều ý kiến cho rằng, các DNNN trong môi trường cạnh tranh cũng cần được trao đổi nhiều hơn quyền tự chủ về kinh doanh, thì cần phải tách quản lý nhà nước ra khỏi quyền quản lý kinh doanh đồng thời tăng hiệu lực, hiệu quả, quản lý, kiểm tra, giám sát những sở hữu thuộc về nhà nước.

DNNN nắm giữ các vị trí then chốt và giữ vai trò dẫn dắt trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là điều không thể phủ nhận nhưng sẽ rất cần môi trường chính sách minh bạch và công bằng giữa các thành phần kinh tế. Bên cạnh đó, cấp uỷ các cấp cần thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo việc tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, người lao động các đơn vị, giúp mọi người hiểu đúng về chủ trương tái cơ cấu DNNN.

HN.

Hội thảo: Xây dựng Đề án biên soạn Bách khoa toàn thư Việt Nam

Vừa qua, tại Hà Nội, Viện Từ điển học và Bách khoa thư, Viện Khoa học xã hội Việt Nam tổ chức Hội thảo “Xây dựng Đề án biên soạn Bách khoa toàn thư Việt Nam”. Đề án do Viện Khoa học xã hội Việt Nam quản lý, Viện Từ điển học và Bách khoa thư Việt Nam tổ chức thực hiện. Hội thảo thu hút sự tham gia của đông đảo các nhà khoa học với những ý kiến thảo luận sôi nổi.

Hội thảo nhận định, những tài liệu bách khoa đã có trong lịch sử mới chỉ đáp ứng được nhu cầu tìm kiếm, tra cứu tri thức; Việc tự bồi dưỡng, học tập một cách có hệ thống, nghiên cứu toàn diện, nâng cao trình độ còn rất hạn chế. Vì vậy nhu cầu về sự ra đời của *Bách khoa toàn thư Việt Nam* đang trở nên cấp thiết hơn bao giờ hết. Trước hết bởi, nó phản ánh sự phát triển của đất nước, của các khu vực và cộng đồng. Hơn nữa, nó góp phần quan trọng vào việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, và là công cụ tất yếu trong quá trình toàn cầu hoá và hội nhập quốc tế của Việt Nam.

Theo Đề án biên soạn bộ *Bách khoa toàn thư Việt Nam*, tài liệu này nhằm giới thiệu những tri thức cơ bản nhất về đất nước, con người, lịch sử, xã hội, văn hoá, khoa học, công nghệ Việt Nam xưa và nay; đồng thời giới thiệu những tri thức văn hoá, khoa học công nghệ của thế giới, chú ý những tri thức cần cho độc giả Việt Nam. Bách khoa toàn thư Việt Nam dùng cho đông đảo nhân dân, các nhà khoa học, các nhà quản lý trong nghiên cứu và học tập, hơn nữa còn giúp ích cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài và người nước ngoài muốn tìm hiểu về Việt Nam.

Về quy mô, bộ *Bách khoa toàn thư Việt Nam* sẽ biên soạn là loại lớn và tổng hợp. Trên cơ sở khảo sát về các

chuyên ngành khoa học, công nghệ và văn hoá nghệ thuật ở thời điểm hiện nay, Viện Từ điển học và Bách khoa thư Việt Nam chia thành 4 nhóm ngành (với 73 ngành cụ thể): Khoa học xã hội và nhân văn (24 ngành); Khoa học tự nhiên (17 ngành); Khoa học công nghệ (21 ngành); và Văn hoá nghệ thuật (11 ngành). Trên cơ sở đó, với quan điểm chú trọng đến bách khoa toàn thư của các ngành để sau này vừa có bách khoa thư riêng của các ngành và liên ngành, vừa là cơ sở để tập hợp thành bộ *Bách khoa toàn thư Việt Nam*, Đề án đề xuất biên soạn bộ gồm 36 quyển (35 quyển ngành, liên ngành và 1 quyển Sách dẫn cho bộ tổng hợp).

Về thời gian và tiến độ, bộ *Bách khoa toàn thư Việt Nam* sẽ được biên soạn và xuất bản trong thời gian 12 năm, chia thành 2 giai đoạn:

- Giai đoạn 1 (2013-2020) với 3 giai đoạn nhỏ: 1/ Xây dựng đề cương tổng thể, xây dựng cơ cấu tổ chức biên soạn, thành lập ban chỉ đạo, các phân ban và hệ thống cộng tác viên; 2/ Xây dựng đề cương chi tiết và bảng mục từ của các quyển, mẫu biên soạn, tổ chức biên soạn thí điểm; 3/ Tổ chức biên soạn và biên tập đồng thời các mục từ và kênh hình của 35 quyển, hoàn chỉnh bản thảo, xuất bản các quyển bách khoa thư ngành và liên ngành.

- Giai đoạn 2 (2023-2024): Sắp xếp lại các mục từ của toàn bộ 35 quyển, tổ chức lại thành 35 tập của bộ *Bách khoa toàn thư Việt Nam*, biên soạn Sách dẫn.

Tại Hội thảo, các đại biểu đều đánh giá cao việc xây dựng Đề án. Tuy nhiên, để đảm bảo thực hiện biên soạn thành công, Đề án cần được bổ sung, chỉnh sửa một số điều để phù hợp với thực tiễn hơn, như: nội dung, hình thức, phân loại, các lĩnh vực được đề cập, quy mô, thời gian thực hiện và nguồn nhân lực.

PND.